

TRƯỜNG MẦM NON MẠ NON

LỚP: LÁ 3

GV: Lê Thị Kim Tín- Võ Thùy Trang

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 4 THÁNG 01/2025

Chủ đề: Mùa xuân của bé

Hình thức	Thứ Hai 20/01/2025	Thứ Ba 21/01/2025	Thứ Tư 22/01/2025	Thứ Năm 23/01/2025	Thứ Sáu 24/01/2025
Đón trẻ	Trò chuyện về một số phong tục cổ truyền của dân tộc để đón tết: chưng mâm ngũ quả, gói bánh chưng bánh tết, làm mứt...	- Trò chuyện về một số đặc điểm nổi bật của mùa xuân: thời tiết ấm áp, cây cối đâm chồi nảy lộc, một số loại hoa nở vào mùa xuân (hoa mai-đào) (MT71)	- Trò chuyện về khung cảnh ngày tết tại trường: trang trí tết của trường và trang trí của các lớp. - Có thói quen cảm ơn khi nhận quà của người khác. vd: Tết đến trẻ sẽ được đi chúc tết ông bà, người lớn và được nhận bao lì xì, trẻ biết nhận quà bằng hai tay và biết nói lời cảm ơn khi được nhận quà. (MT126)	NGHỈ TẾT NGUYỄN ĐÁN	
Thể dục sáng	Tập thể dục với hoa đeo tay theo nhạc thể dục sáng (MT1)				
Giờ học	Ném xa một tay (MT5)	Vẽ mâm ngũ quả ngày tết (MT139)	Bé tìm hiểu về ngày tết Nguyên đán (MT71)		
	Bé đọc thơ: mùa xuân (Tiết 2) (MT82)				

Hoạt động ngoài trời	*Quan sát: - Quan sát Tranh ngũ quả => trò chuyện với trẻ về tên gọi và ý nghĩa các loại trái cây được trưng vào ngày tết (mãng cầu, dừa hấu, dừa, xoài, đu đủ, trái sung) - Quan sát: Video "Hội chơi hoa xuân"=> trò chuyện với trẻ về tên gọi đặc điểm ý nghĩa của các loài hoa trưng ngày tết (hoa mai, hoa đào, hoa cúc, hoa hướng dương) *TCVD TC Cũ: mèo bắt chuột, lừa vịt TC Mới: Khiêu vũ với bóng Cách chơi: Cách chơi: 2 trẻ thành 1 cặp, lấy bụng ép và giữ bóng, nắm tay nhau giống kiểu khiêu vũ, không được dùng tay giữ bóng. Cô giáo ghép những bài có giai điệu đan xen chậm, nhanh, bình thường, chậm, nhanh... yêu cầu trẻ nghe nhạc và khiêu vũ thay đổi nhịp theo nhịp của nhạc, không được làm bóng rơi. Luật chơi: Nếu cặp nào chạm tay vào bóng sẽ bị loại Chơi tự do: Chơi với lá cây, gấp đậu, vẽ bóng, bắn súng chuối, bowling, ném vòng, đi cà kheo, kẹp bóng Rèn kỹ năng: Rèn kỹ năng vận động ném xa một tay Lao động: Thực hiện dọn, xếp đồ chơi sau khi chơi ngoài trời xong
Hoạt động vui chơi trong lớp	Góc Xây dựng: gạch, con thú, bitit, hàng rào, khối gỗ, lắp ráp, cây xanh, bảng tên công trình xây dựng: khu vui chơi của bé, thành phố của bé, chợ quê... Góc tạo hình: giấy thủ công, hồ dán, bút màu, kéo, keo, giấy A4 in các hình, hạt hạt, kim sa, lá cây. Tiếp tục hoàn thành sản phẩm chưa thực hiện xong trong tiết học. Góc học tập: bài tập khoanh tròn hành vi bảo vệ môi trường, thẻ hình về hình ảnh bỏ rác đúng nơi qui định, bt nhận biết số lượng 8, bt tách gộp nhóm số lượng 8, bt về nhận dạng khối vuông, khối chữ nhật, bài tập ghép thành cặp những đối tượng có mối liên quan Góc chữ viết: bài tập sao chép, tô đồ, điền khuyết chữ, i, t sao chép một số từ trong thẻ hình, chữ cái, tên của mình => CS90: Biết “viết” chữ theo thứ tự từ trái qua phải, từ trên xuống dưới Góc phân vai: Đồ chơi makup, làm tóc: máy duỗi, máy sấy, lược, ống uốn tóc, nước sơn móng tay, đồ chơi tiệm may: vải, kim, máy may, đồ mẫu, thước dây, phấn,... Góc văn học: sách, truyện, tranh A4 bài thơ: hoa cúc vàng, tranh A4 bài thơ: mùa xuân - truyện tranh A3 câu chuyện quả bầu tiên, sự tích bánh chưng bánh giầy, rồi các nhân vật trong câu chuyện: (cậu bé, lão địa chủ, chim én, cáo, các cô chú nông dân, quả bầu tiên), đóng kịch: truyện quả bầu tiên => Kể lại truyện đã được nghe theo

	trình tự nhất định "sự tích bánh chưng bánh giầy" Góc âm nhạc: nhạc, mũ, trống, hoa tay, phách tre => bài hát đã học: bé thích ô tô, em đi chơi thuyền, em yêu cây xanh, chú bộ đội đi xa, quả gòn, mùa xuân của bé, nghe các bài hát về mùa xuân" mùa xuân của bé, ngày xuân long phụng xum vầy, bé chúc tết.. Góc khám phá: ly nhựa, nước, sỏi, vỏ sò, nam châm tròn... Góc vận động: boling, đá banh, dép đôi, dây thừng, boling, chướng ngại vật. Rèn kỹ năng vận động: ném xa bằng một tay			
Ăn Ngủ	- Trẻ có một số thói quen và hành vi tốt trong ăn uống: Mời cô, mời bạn khi ăn và ăn từ tốn. Không đùa nghịch, không làm đổ vãi thức ăn. - Trẻ thực hiện hành vi văn hóa, vệ sinh trong ăn uống. Trẻ học cách ăn uống lành mạnh và quy tắc, hành vi lịch sự khi ăn uống - Ăn nhiều loại thức ăn khác nhau - Biết xếp giường ngay ngắn khi ngủ - CS17: Che miệng khi ho, hắt hơi, ngáp (MT14), (MT15)			
Vệ sinh	- Tự thay quần, áo khi bị ướt, bẩn và để vào nơi quy định - Đi vệ sinh đúng nơi quy định, đi xong dội/giặt nước cho sạch, sử dụng đồ dùng vệ sinh đúng cách - Trẻ biết được lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh thân thể (vệ sinh răng miệng: sau khi ăn hoặc trước khi đi ngủ, sáng ngủ dậy; - Ra nắng đội mũ; đi tất, mặc áo ấm khi trời lạnh) đối với sức khỏe con người. CS15: Biết rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh và khi tay bẩn CS16: Tự lau mặt, rửa mặt, chải răng hàng ngày CS18: Giữ đầu tóc, quần áo gọn gàng (MT13), (MT15)			
Sinh hoạt chiều	- Học ngoại khóa vẽ - Vận động theo nhạc "Sắp đến tết" (CS 137)	- Bé kể chuyện: sự tích bánh chưng bánh giầy (tiết 2) (CS 142)	Lễ hội mùa xuân	